

Số: 555/KH-UBND

Lâm Đồng, ngày 23 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
**Triển khai Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp
giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

Căn cứ Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035”; Kế hoạch số 898/KH-ĐCT ngày 12/02/2026 của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về việc thực hiện Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 30/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035”;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 11-KH/TU, ngày 12/9/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” (gọi tắt là Đề án) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035”; thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp, tham gia phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, nâng cao quyền năng kinh tế của phụ nữ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương góp phần thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Phát huy nội lực, tiềm năng, trí tuệ, khát vọng của hội viên, phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân gắn với giải quyết các vấn đề, thách thức của xã hội, môi trường, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong kỷ nguyên mới. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp hội, hội viên, phụ nữ và xã hội về vai trò của phụ nữ trong khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hộ kinh doanh; thúc đẩy thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế.

- Xác định phụ nữ là trung tâm, đổi mới sáng tạo làm động lực và chuyển đổi số - chuyển đổi xanh làm phương pháp chủ đạo. Ưu tiên hỗ trợ phụ nữ yếu

thể, khó khăn, phụ nữ khuyết tật, dân tộc thiểu số, phụ nữ vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới... tiếp cận cơ hội khởi nghiệp và nâng cao quyền năng kinh tế. Phát triển hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp năng động, liên kết chặt chẽ và bền vững.

2. Yêu cầu

- Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp đóng vai trò kết nối, phối hợp với các cấp, ngành, các tổ chức và chuyên gia nhằm tối ưu nguồn lực, tri thức hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp sáng tạo, góp phần nâng cao vị thế của đội ngũ nữ doanh nhân Việt Nam.

- Việc triển khai thực hiện Đề án bảo đảm thống nhất, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả; có trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, đơn vị và từng giai đoạn.

- Tăng cường các hoạt động có tính lan tỏa xã hội, tạo dấu ấn rõ nét; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong quá trình thực hiện Đề án.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao nhận thức toàn xã hội, đặc biệt là hội viên, phụ nữ về khởi nghiệp, vai trò của kinh tế tư nhân đối với phát triển kinh tế đất nước dựa trên ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và kinh doanh bao trùm. Thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, góp phần thực hiện bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ. Kết nối, phát triển hệ sinh thái và đề xuất các chính sách, pháp luật hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn từ 2026 - 2030:

a) 80% hội viên, phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp.

b) 90% cán bộ hội chuyên trách các cấp được nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng liên quan nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.

c) Tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 1.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo...

d) Nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho 300 phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ.

đ) Hỗ trợ, tư vấn 200 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ có nhu cầu được tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

e) Hướng dẫn 100 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ 18 doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên.

f) Phần đầu tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt 30%.

g) Hỗ trợ, hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) cho 01 doanh nghiệp, hợp tác xã, cụm dự án sinh kế do phụ nữ làm chủ, trong đó quan tâm, hỗ trợ cụm dự án sinh kế của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

2.2. Giai đoạn từ 2031 - 2035:

a) 90% hội viên, phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp.

b) 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng liên quan nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.

c) Tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 1.250 doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo...

d) Nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho 400 phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ.

đ) Hỗ trợ tư vấn 425 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ có nhu cầu được tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

e) Hướng dẫn 200 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ 40 doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ, quản lý thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên.

f) Phần đầu tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt 35%.

g) Hỗ trợ, hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) cho 02 doanh nghiệp, hợp tác xã, cụm dự án sinh kế do phụ nữ làm chủ, trong đó quan tâm, hỗ trợ cụm dự án sinh kế của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng của Đề án

- Tất cả các phụ nữ có nhu cầu khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp; ưu tiên quan tâm phụ nữ yếu thế, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, đơn thân, khuyết tật, phụ nữ trong hộ gia đình có người khuyết tật; phụ nữ dân tộc thiểu số; nữ vận động viên giải nghệ; phụ nữ chấp hành xong án phạt tù; phụ nữ bị ảnh hưởng bởi HIV; phụ nữ là nạn nhân của bạo lực gia đình, mua bán người; nữ công nhân lớn tuổi trở về từ các khu công nghiệp/khu chế xuất; phụ nữ trở về sau thời gian lao động tại nước ngoài; phụ nữ di cư lao động tự do...

- Phụ nữ chuyển đổi nghề nghiệp từ công chức, viên chức nhà nước, lực lượng vũ trang.

- Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ (doanh nghiệp có một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% vốn điều lệ trở lên; trong đó, có ít nhất một người phụ nữ giữ vị trí quản lý điều hành doanh nghiệp); hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý (phụ nữ giữ một trong số các vị trí: Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị; Giám đốc, Tổng Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát); hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ (phụ nữ là chủ thể trên giấy đăng ký hộ kinh doanh) và tổ hợp tác do phụ nữ quản lý.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã tạo việc làm, tư vấn hướng nghiệp cho phụ nữ khởi nghiệp (ưu tiên các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị hoặc có liên kết chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ chế biến sâu; phát huy ngành nghề truyền thống, khôi phục văn hóa, khai thác tài nguyên bản địa...).

- Hiệp hội/Hội/Câu lạc bộ doanh nhân nữ và cố vấn khởi nghiệp.

- Cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp, các cơ quan quản lý nhà nước; cán bộ tổ chức, cá nhân có liên quan trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

2. Phạm vi: Đề án được thực hiện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

3. Thời gian thực hiện: Đề án chia thành 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2026 - 2030.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2031 - 2035.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, khát vọng kinh doanh làm giàu chính đáng của phụ nữ

- Nghiên cứu và phát triển đa dạng các sản phẩm truyền thông hiện đại, ứng dụng công nghệ số, nền tảng số trong công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tư vấn, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

- Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục về phụ nữ khởi nghiệp trên Cổng thông tin điện tử và nền tảng truyền thông của Hội; giới thiệu mô hình điển hình, phụ nữ khởi nghiệp tiêu biểu.

- Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết giai đoạn thực hiện Đề án; triển lãm, trưng bày kết quả hoạt động Đề án theo từng giai đoạn; biểu dương, tôn vinh phụ nữ khởi nghiệp tiêu biểu và các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

2. Phát triển và kết nối hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; phát huy vai trò điều phối, kết nối của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp; tăng cường tổ chức các hoạt động đối thoại, diễn đàn liên kết giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà đầu tư và các chủ thể khác có liên quan.

- Hình thành và duy trì hiệu quả mạng lưới cố vấn, tư vấn khởi nghiệp cho phụ nữ; khuyến khích sự tham gia của doanh nhân nữ, nữ trí thức, nữ chuyên gia trong và ngoài nước đồng hành, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

- Kết nối và phát huy vai trò các tổ chức tài chính, các tập đoàn cung cấp dịch vụ tài chính trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

3. Hỗ trợ phụ nữ tham gia các mô hình kinh doanh bền vững, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh

3.1. Tổ chức Cuộc thi phụ nữ khởi nghiệp

- Tổ chức Cuộc thi phụ nữ khởi nghiệp theo chủ đề phù hợp từng giai đoạn, từng nhóm đối tượng; triển khai các hoạt động tư vấn trực tuyến và trực tiếp nhằm hỗ trợ hội viên, phụ nữ xây dựng, hoàn thiện ý tưởng, dự án tham gia Cuộc thi; tiếp nhận, sàng lọc, đánh giá, lựa chọn các dự án, ý tưởng theo thể lệ Cuộc thi.

- Lựa chọn, tôn vinh và trao giải cho các dự án, ý tưởng khởi nghiệp tiêu

biểu, có tính sáng tạo, khả năng nhân rộng và tác động xã hội tích cực.

3.2. Hỗ trợ hiện thực hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp

- Tổ chức tư vấn, hướng dẫn, đào tạo nâng cao năng lực cho phụ nữ khởi nghiệp về quản trị kinh doanh, tài chính, truyền thông, marketing, phát triển thị trường...

- Hỗ trợ hoàn thiện mô hình kinh doanh; cải tiến mẫu mã, bao bì, chuẩn hóa chất lượng, xây dựng thương hiệu sản phẩm; khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển bền vững nhằm nâng cao chất lượng và quy mô sản xuất kinh doanh.

- Hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường trong nước và quốc tế; tổ chức trưng bày, giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm khởi nghiệp của phụ nữ với doanh nghiệp, hợp tác xã, hệ thống phân phối, chuỗi bán lẻ và xuất khẩu; ưu tiên sản phẩm phát huy tài nguyên bản địa, sản xuất xanh... tại khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng khó khăn.

- Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tiếp cận nguồn vốn, các chính sách tài chính, tín dụng, bảo hiểm cho phụ nữ khởi nghiệp, đặc biệt trong giai đoạn khởi sự kinh doanh, theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Hỗ trợ xây dựng, hình thành các cụm dự án sinh kế bền vững của phụ nữ

- Khảo sát, lựa chọn, hướng dẫn xây dựng các mô hình cụm dự án sinh kế bền vững, ưu tiên đối tượng thụ hưởng là phụ nữ khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; lựa chọn ngành nghề, sản phẩm, dịch vụ phù hợp với điều kiện, lợi thế của từng địa phương và từng nhóm đối tượng thụ hưởng; ưu tiên tận dụng nguồn nguyên liệu tại chỗ và gắn với du lịch canh nông.

- Nhân bản tài liệu hướng dẫn thực hành khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội và quản trị dành cho doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý và các cụm dự án sinh kế bền vững của phụ nữ.

- Tổ chức truyền thông, giới thiệu các điển hình và cụm dự án sinh kế bền vững của phụ nữ; phối hợp tổ chức hội thảo, tọa đàm về phát triển mô hình của phụ nữ kinh doanh bền vững, kinh doanh áp dụng ESG.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, cụm dự án sinh kế đáp ứng yêu cầu tiếp cận hạ tầng số cơ bản, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, xúc tiến thương mại, trợ giúp pháp lý và hoàn thiện mô hình kinh doanh.

3.4. Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho phụ nữ nông cốt khởi nghiệp quan tâm phụ nữ tại khu vực nông thôn, miền núi, dân tộc thiểu số

- Tổ chức đào tạo, nâng cao kiến thức kinh doanh về khởi sự, quản trị kinh doanh, tài chính xanh, tiếp thị số, xây dựng thương hiệu, thương mại điện tử, tiêu chuẩn chất lượng; giáo dục tài chính, quản lý tài chính cá nhân và hộ kinh doanh; hướng dẫn tiếp cận, xây dựng hồ sơ vay vốn và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn khởi nghiệp...

- Hỗ trợ phụ nữ và doanh nhân nữ tiếp cận các chương trình đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa; nâng cao kỹ năng số, sử dụng thương mại điện tử xanh, bền vững và tận dụng cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do.

3.5. Hỗ trợ tư vấn, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ khởi nghiệp

- Tư vấn, trợ giúp pháp lý trực tiếp, trực tuyến cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến khởi nghiệp, đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ngân hàng, đổi mới sáng tạo và các vấn đề pháp lý liên quan.

- Hướng dẫn, hỗ trợ hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyên đổi thành doanh nghiệp, thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan hỗ trợ giải quyết vướng mắc pháp lý; tổng hợp kiến nghị, đề xuất hoàn thiện chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

4. Nâng cao năng lực của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

4.1. Phát triển đội ngũ cán bộ Hội hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Tổ chức tập huấn chuyên đề triển khai hướng dẫn thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035”.

- Tham gia, phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu cho cán bộ Hội về khởi nghiệp gắn với quản trị kinh doanh, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và tiêu chuẩn ESG; nâng cao kỹ năng tư vấn, kết nối nguồn lực và đồng hành cùng phụ nữ khởi nghiệp; kiến thức và kỹ năng quản lý vận hành chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

- Nhân bản tài liệu hướng dẫn cán bộ Hội các cấp thực hiện chương trình cố vấn, tư vấn, đào tạo và đầu tư mô hình khởi nghiệp của phụ nữ.

4.2. Nâng cao năng lực giám sát, phản biện xã hội và đề xuất chính sách

- Triển khai hệ thống báo cáo, cơ sở dữ liệu về phụ nữ khởi nghiệp trong hệ thống Hội; bộ công cụ theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả và tác động của Đề án.

- Xây dựng và phát huy đội ngũ cán bộ Hội nòng cốt/đầu mối hỗ trợ phụ nữ

khởi nghiệp ở các cấp; hình thành mạng lưới cố vấn của Hội trong các lĩnh vực khởi nghiệp, tài chính xanh, kinh doanh bao trùm.

5. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp, hướng tới phát triển bền vững và kinh doanh bao trùm

- Tổ chức các hoạt động khảo sát, nghiên cứu thực trạng khởi nghiệp, kết quả và tác động của đề án đến phụ nữ và xã hội và tham gia đề xuất chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp có lồng ghép giới, tạo thuận lợi cho phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp; sửa đổi, bổ sung chính sách lồng ghép giới trong các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp.

- Tổ chức các diễn đàn, chương trình đối thoại chính sách giữa cơ quan nhà nước, chuyên gia, đối tác và phụ nữ khởi nghiệp nhằm tăng cường kết nối, tiếp thu phản hồi từ thực tiễn; ưu tiên nhóm phụ nữ khởi nghiệp tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh doanh tại địa phương; tổng hợp kết quả, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh (nếu có).

6. Huy động và đa dạng hóa nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Tổ chức tham quan, học tập mô hình hiệu quả; chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật kiến thức và phương pháp hỗ trợ hiện đại nhằm nâng cao năng lực thực tiễn cho cán bộ Hội các cấp.

- Chủ động tham gia, tổ chức các diễn đàn, hội thảo về khởi nghiệp với các Sở ngành liên quan, cơ quan, tổ chức, chuyên gia nhằm huy động nguồn lực, kỹ thuật, công nghệ và kinh nghiệm về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; phối hợp triển khai các chương trình tài trợ, đào tạo, tư vấn nâng cao năng lực khởi nghiệp cho phụ nữ.

- Hỗ trợ quảng bá hình ảnh, sản phẩm và giới thiệu điển hình phụ nữ khởi nghiệp ra thị trường quốc tế; tạo điều kiện thuận lợi giúp phụ nữ khởi nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại quốc tế.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia đóng góp của cộng đồng, tổ chức xã hội và cá nhân nhằm tăng cường nguồn lực thực hiện Đề án.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, quy định của văn bản pháp luật khác có liên quan và khả năng cân

đối ngân sách địa phương.

2. Đẩy mạnh xã hội hoá nguồn lực, huy động đóng góp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật; phối hợp với các sở, ngành liên quan, các tổ chức, đoàn thể chủ động lồng ghép các nhiệm vụ của các chương trình, dự án, kế hoạch khác để thực hiện Đề án theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Là cơ quan chủ trì triển khai Đề án; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án theo từng năm và từng giai đoạn.

- Hướng dẫn triển khai Đề án đến Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã; hình thành và củng cố mạng lưới cán bộ Hội nòng cốt hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tại cơ sở. Chỉ đạo, hướng dẫn Hội Liên hiệp Phụ nữ các xã, phường, đặc khu tham mưu UBND cùng cấp ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ hội viên, phụ nữ nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, tiềm năng và sức sáng tạo của phụ nữ. Tham mưu lồng ghép nội dung Đề án với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế tư nhân, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trên địa bàn tỉnh.

- Hằng năm, trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và các nội dung khác của Đề án và kế hoạch thực hiện, lập dự toán kinh phí, gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Là đầu mối điều phối, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai Đề án trên phạm vi toàn tỉnh. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án định kỳ theo từng năm, giai đoạn và đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Điều hành Đề án cấp tỉnh và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; trên cơ sở đó đề xuất bổ sung, điều chỉnh hoạt động của Đề án bảo đảm phù hợp tình hình thực tế. Tham mưu khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai, thực hiện Đề án theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan thực hiện Đề án, Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương

để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét việc phân bổ, bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước; nghiên cứu lồng ghép trong các chương trình, dự án, đề án, các nhiệm vụ của các chương trình, dự án, kế hoạch khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

- Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn về các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giám đốc nữ điều hành các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh bền vững, quy định tài chính kế toán, thuế, hóa đơn điện tử...; phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ tiếp cận Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và các quỹ tài chính hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thực hiện các hoạt động của Đề án; tăng cường tuyên truyền, đào tạo, tư vấn về ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học, các diễn đàn, các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực khoa học, công nghệ; tạo điều kiện để Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tham gia xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp quốc gia.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp do nữ làm chủ tạo lập, quản lý và bảo vệ tài sản trí tuệ; tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp nữ làm chủ phát triển thương hiệu, xây dựng nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa và các chính sách về khoa học và công nghệ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp, góp phần khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, tiềm năng và sức sáng tạo của phụ nữ.

- Kết nối nguồn lực hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi số trong các hoạt động khởi nghiệp; hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tiếp cận vốn từ các quỹ đầu tư.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tổ chức, phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn phụ nữ khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; kết nối tiêu thụ sản phẩm khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, giảm phát thải, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh.

- Bố trí các nguồn lực từ các chương trình/đề án thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Sở trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo như: Đào tạo nghề nông nghiệp và kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên sàn thương mại điện tử, hỗ trợ hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.

- Lồng ghép nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững để hỗ trợ thực hiện các mô hình phụ nữ khởi nghiệp tham gia vào các hợp tác xã kiểu mới và chuỗi giá trị nông sản của tỉnh.

- Phối hợp lồng ghép các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình OCOP của tỉnh.

5. Sở Nội vụ

- Phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện hiệu quả đề án trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra, giám sát tình hình tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ của tổ chức hội, quỹ xã hội liên quan (nếu có) phục vụ thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

6. Sở Công Thương

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, xây dựng các mô hình sản xuất, ứng dụng công nghệ trong sản xuất hàng hóa nhằm phát triển sản xuất kinh doanh có đủ điều kiện tham gia, lồng ghép các đề án/chương trình thuộc lĩnh vực hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại do Sở Công Thương chủ trì.

- Phối hợp tổ chức các hội nghị, diễn đàn, các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới trong khu vực kinh tế tư nhân.

- Phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các nguồn lực cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp phát triển sản phẩm, nâng cao năng lực tiếp cận thị trường trong nước và quốc tế; ứng dụng thương mại điện tử; kinh tế số; chuyển đổi số; chuyển đổi xanh, thương mại xanh, sản xuất và tiêu dùng bền vững; kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ/tham gia quản lý với người tiêu dùng. Hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu, bảo hộ thương hiệu, thiết kế bao bì chuyên nghiệp.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, doanh nhân nữ tiếp cận các chương trình đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa nhằm tăng cường kỹ năng số và hiểu biết về thương mại điện tử, đặc biệt đối với phụ nữ ở các khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khu vực hẻo lánh, biên giới khả năng tiếp cận giáo dục hạn chế.

8. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Triển khai, hướng dẫn chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh của phụ nữ khởi nghiệp gắn với bản sắc văn hoá dân tộc.

- Phối hợp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong các ngành công nghiệp văn hoá, du lịch...; kết nối, giới thiệu sản phẩm, dự án của phụ nữ khởi nghiệp qua các hội

chợ xúc tiến du lịch, triển lãm, các sự kiện văn hoá.

- Hướng dẫn các cơ quan báo và phát thanh truyền hình địa phương, hệ thống truyền thanh cấp xã tuyên truyền về Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 30/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035”. Tăng cường thời lượng, chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; xây dựng phóng sự, các tin, bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

9. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Lồng ghép các hoạt động của Đề án trong thực hiện các chương trình, đề án, chính sách khác về lĩnh vực dân tộc và tôn giáo có liên quan.

- Phối hợp truyền thông nâng cao nhận thức và hành động khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ tôn giáo trong thực hiện Đề án.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, tham gia thực hiện Đề án, giám sát, phản biện xã hội đối với chính sách, chương trình về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ; đẩy mạnh tuyên truyền, lồng ghép triển khai các phong trào thi đua, cuộc vận động và vận động nguồn lực, sử dụng các nguồn quỹ hợp pháp hỗ trợ phụ nữ phát triển sản xuất, kinh doanh; lồng ghép nội dung hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp vào các phong trào, cuộc vận động, tạo môi trường thuận lợi để phụ nữ phát huy tiềm năng, đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội.

11. Báo và Phát thanh, truyền hình Lâm Đồng

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, các sở, ngành liên quan triển khai Đề án.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về hoạt động khởi nghiệp của phụ nữ, điển hình phụ nữ tiêu biểu, thành công, xuất sắc trên các lĩnh vực.

12. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 10

- Phối hợp triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn mới, trong đó chú trọng thúc đẩy tiếp cận, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trong hoạt động đào tạo, tư vấn về giáo dục tài chính, quản lý tài chính cho phụ nữ khởi nghiệp.

13. Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Lâm Đồng

- Ngân hàng Chính sách xã hội phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tổ chức các hoạt động giáo dục tài chính; hỗ trợ, tạo điều kiện cho phụ nữ tiếp cận với tín dụng chính sách xã hội và các sản phẩm, dịch vụ tài chính của Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ, thúc đẩy phụ nữ tiếp cận hiệu quả tín dụng chính sách xã hội và tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục đề xuất, nghiên cứu ban hành các chương trình, sản phẩm cho vay ưu đãi đối với phụ nữ khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2026 - 2035.

14. Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

14.1. Liên minh Hợp tác xã

- Phối hợp tuyên truyền, tư vấn, vận động phụ nữ tham gia thành lập mới hợp tác xã; hỗ trợ phát triển các mô hình hợp tác xã do phụ nữ quản lý, hợp tác xã tạo việc làm cho lao động nữ; khuyến khích phát triển các mô hình hợp tác xã liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với phát triển ngành nghề truyền thống và khai thác lợi thế, tiềm năng của địa phương.

- Hỗ trợ thành lập mới, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã do phụ nữ quản lý; tạo điều kiện để các hợp tác xã tiếp cận các nguồn vốn hỗ trợ như: Quỹ quốc gia về việc làm, Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã nhằm phát triển sản xuất, kinh doanh và tạo việc làm cho phụ nữ tại địa phương.

- Hỗ trợ liên kết, phát triển chuỗi giá trị kết nối phụ nữ với hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp để tham gia vào chuỗi cung ứng, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thông qua các hoạt động diễn đàn, hội thảo và xúc tiến thương mại.

14.2. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

- Kết nối, mở rộng mạng lưới hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp thông qua các hoạt động diễn đàn, hội thảo, kết nối doanh nghiệp - nhà đầu tư hỗ trợ cho nữ khởi nghiệp. Hỗ trợ kết nối với thị trường đầu ra cho doanh nghiệp, hợp tác xã do phụ nữ làm chủ.

- Tổ chức tư vấn, tập huấn, nâng cao năng lực cho hội viên phụ nữ có ý tưởng/dự án khởi nghiệp thông qua các khóa đào tạo kỹ năng quản lý, marketing, tài chính, xây dựng kế hoạch kinh doanh cho phụ nữ. Tư vấn xây dựng mô hình kinh doanh, thương hiệu sản phẩm, định vị thị trường, giúp hộ kinh doanh do nữ làm chủ chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Phối hợp giới thiệu, đề cử doanh nhân nữ tiêu biểu (là nữ giám đốc, lãnh đạo hợp tác xã) được tôn vinh, khen thưởng cấp tỉnh và Trung ương; đồng thời biểu dương, lan tỏa các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả do phụ nữ làm chủ nhằm khích lệ tinh thần khởi nghiệp và nâng cao vị thế phụ nữ trong phát triển kinh tế.

15. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Tạo điều kiện để Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, phường, đặc khu thực hiện kế hoạch, lồng ghép với các đề án, chương trình khác đang triển khai có hiệu quả trên địa bàn.

- Bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để hỗ trợ kế hoạch thực hiện Đề án theo quy định; ưu tiên đưa các dự án khởi nghiệp của phụ nữ vào danh mục ưu tiên hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc nguồn vốn nông thôn mới của địa phương.

- Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn triển khai thực hiện đề án theo quy định, phối hợp định kỳ kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả, tác động của Đề án, các hoạt động quản lý Đề án.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; đề nghị các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Định kỳ hằng năm (*trước ngày 30/11*) gửi báo cáo kết quả thực hiện về Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh (cơ quan thường trực Ban Điều hành Đề án tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/c Tuấn);
- MTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và PTTH Lâm Đồng;
- Các hội quần chúng cấp tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 10;
- Ngân hàng chính sách xã hội CN Lâm Đồng;
- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn CN Lâm Đồng;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh (đ/c Thanh Vũ);
- Lưu: VT, KGVX (Trâm).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Văn Tuấn